

Số: 122/2024/QĐST-DS

G, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1969; địa chỉ: số 859, ấp C xã M, huyện G, tỉnh B. *Người đại diện theo uỷ quyền*: ông Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp Trung B, xã N, huyện C, tỉnh T; địa chỉ liên hệ: số 105D, ấp Bình Thành, xã Bình Phú, thành phố B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1951; địa chỉ: số 52, ấp G, xã T, G, tỉnh B. *Người đại diện theo uỷ quyền*: bà Huỳnh Thị C sinh năm 1955; địa chỉ: số 52, ấp G, xã T, G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh D số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng). Ghi nhận ông D không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hoà giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án (9.000.000 đồng x 2,5%) là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), mỗi bên chịu một nửa:

Ông Nguyễn Thanh D phải nộp số tiền là 112.500đ (một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005214 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện G trả lại cho ông Nguyễn Thanh D số tiền là 187.500đ (một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ông Nguyễn Văn M được miễn nộp số tiền là 112.500 (một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) do thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn nộp tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện G

* Bên giao: bà Đặng Thị Ngọc Duyên – Thẩm phán Tòa án

* Bên nhận:- Viện
kiểm sát nhân dân huyện G.

Tiến hành giao nhận: Quyết định số 122/2024/QĐST-DS ngày 26/7/2024 của TAND huyện G về công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (Nguyễn Thanh D – Nguyễn Văn M).

Hai bên được nghe, đọc biên bản và đồng ý ký tên

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Người giao

Người nhận

Đặng Thị Ngọc Duyên

,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,